

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2022/HS-PT

Ngày: 14-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Bà Mai Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2022/QĐXXPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo Vũ Xuân V và kháng cáo của người bị hại anh Phạm Duy T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST ngày 05-8-2022 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Vũ Xuân V, sinh năm 1988; giới tính: Nam; nơi cư trú: Đội 6, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; học vấn: 09/12; con ông Vũ Xuân V1, con bà Đinh Thị H; gia đình có 02 anh em, bị cáo là lớn; có vợ là Nguyễn Thị T1 và 02 con; con lớn sinh 2013, con nhỏ sinh 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- *Bị hại có kháng cáo:* Anh Phạm Duy T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Đội 4, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn trong việc vay nợ tiền giữa anh Phạm Duy T và Vũ Xuân V, khoảng 17^h ngày 31-01-2022, T đi xe mô tô đến nhà V để đòi nợ tiền. Đến nơi, anh T gặp bà Đinh Thu H (mẹ của V) đang ở sân, anh T hỏi về V thì được bà H nói “V

không ở nhà”. Anh T nói với bà H về việc V vay tiền của mình, lúc này ông Vũ Xuân V1 (*bố đẻ V*) đang tập thể dục ngoài đường, nghe thấy có lời qua tiếng lại tại nhà mình nên đi vào và biết được anh T đến để đòi nợ tiền, ông V1 có nói với anh T “*Chúng mày cho vay ở đâu thì đến đó mà đòi*” dẫn đến hai bên xảy ra cãi chửi nhau. Lúc này V đang ở trong nhà nghe thấy anh T xúc phạm bố mẹ mình thì chạy ra và cầm theo 01 con dao (*dạng dao Thái Lan để gọt hoa quả*) ở trên mặt bể nước chạy về phía T chửi “*D.m thằng cu Nhiếp mày dám đến đây chửi bố mẹ tao à*”. V cầm dao tay phải, đứng đối diện với anh T, cách khoảng 01m, V vung dao ngang với thân người của mình theo chiều hướng mũi dao từ ngoài vào trong, từ sau ra trước về phía mặt sườn anh T nhưng anh T né người sang bên trái, đồng thời giơ tay phải lên đỡ thì bị lưỡi dao đâm trúng vào cạnh ngoài cẳng tay phải. Anh T bỏ chạy ra ngoài đường, V tiếp tục đuổi theo ra đến cổng và nhặt thêm một đoạn gậy gỗ nhãn dài 65cm. Một tay cầm dao, một tay cầm gậy đuổi theo anh T. Đang bỏ chạy thì anh T bị vấp ngã, V dùng gậy gỗ nhãn đập vào người và lưng của anh T, anh T dùng tay ôm đầu để tránh thì bị gậy đập trúng vào đầu. Thấy vậy bà H chạy đến can ngăn nên V đi vào nhà, anh T cũng đi về nhà.

Hậu quả: Anh Phạm Duy T được gia đình đưa sơ cứu, điều trị tại Bệnh viện Quân Y 5 - tỉnh Ninh Bình từ ngày 31-01-2022 đến 02-02-2022 thì ra viện. Ngày 07-2-2022, anh T tiếp tục đến Bệnh viện Quân Y 5 để điều trị thương tích, đến ngày 09-2-2022 ra viện.

Sau khi nhận được tin báo, chính quyền địa phương Công an xã Yên Phú tiếp nhận nguồn tin báo, sau đó chuyển cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên thu thập chứng cứ, tài liệu, điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 16-02-2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với anh Phạm Duy T. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 021/22/TgT ngày 24-3-2022 của Trung tâm pháp y-Sở Y tế tỉnh Ninh Bình kết luận:

1 - *Dấu hiệu chính qua giám định.*

- Sẹo vết thương đỉnh cằm trái; Sẹo vết thương cẳng tay phải; Đám thay đổi sắc tố da gôi phải; Đám thay đổi sắc tố da gôi trái; Chấn động não điều trị ổn định.

2 - Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08% (*Tám phần trăm*)

3 - Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Sẹo vết thương đỉnh cằm trái do vật tày trực tiếp gây nên. Sẹo vết thương cẳng tay phải do vật sắc nhọn trực tiếp gây nên.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Phạm Duy T yêu cầu Vũ Xuân V phải bồi thường tổn hại về sức khỏe, tinh thần, tiền viện phí, đi lại, công chăm sóc, ngày công làm việc trong quá trình điều trị thương tích với tổng số tiền là 213.995.000^d (*Hai trăm mười ba triệu bảy trăm mười nghìn đồng*) trong đó gồm:

+Tiền có hoá đơn chứng từ là 10.310.000^d (*Mười triệu ba trăm mười nghìn đồng*);

+Tiền không có hoá đơn chứng từ là 53.685.000^d (*Năm mươi ba triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng*);

+Tiền bồi thường tổn hại sức khỏe, tinh thần là 150.000.000^d (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Vũ Xuân V khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST ngày 05-8-2022, Tòa án nhân dân huyện Ý Yên đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo Vũ Xuân V 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Vũ Xuân V cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 của BLDS, Điều 42 BLHS. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Phạm Duy T số tiền 25.107.800^d (*Hai mươi lăm triệu một trăm linh bảy nghìn tám trăm đồng*).

Ngoài ra, bản án còn tuyên vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 15-8-2022, bị cáo Vũ Xuân V có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” mức hình phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng là cao nên đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và giảm bồi thường thiệt hại mà bị cáo phải bồi thường cho anh T.

Ngày 17-8-2022, Phạm Duy T có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Toà án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo Vũ Xuân V, tăng phần bồi thường dân sự về tổn thất vật chất và tinh thần cho bị hại.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Vũ Xuân V xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo và đề nghị HĐXX giữ nguyên mức hình phạt như quyết định của bản án sơ thẩm. Bị cáo xin lỗi người bị hại và đề nghị HĐXX phúc thẩm ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại với tổng số tiền là 40.000.000^d. Bị cáo đã bồi thường 10.000.000^d tại cơ quan chi cục thi hành án huyện Ý Yên. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền là 30.000.000^d và bị cáo hứa trong thời hạn một tháng kể từ ngày xét xử phúc thẩm thì bị cáo sẽ thanh toán nốt số tiền còn thiếu là 30.000.000^d.

Người bị hại anh Phạm Duy T trình bày: Bị cáo Vũ Xuân V bị Toà án nhân dân huyện Ý Yên xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 BLHS với mức hình phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là không nghiêm khắc, không đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo; về phần bồi thường dân sự cũng chưa phù hợp với thực tế với hành vi bị cáo gây ra nên người bị hại đề nghị HĐXX phúc thẩm tăng hình phạt và xử tù giam đối với bị cáo V. Tăng mức bồi thường dân sự và buộc bị cáo bồi thường cho anh với tổng số tiền là 130.000.000^d.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định kết luận về vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Xuân V và anh Phạm Duy T hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Vũ Xuân V về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, không oan. Cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 tháng tù là tương đối phù hợp và đúng qui định của pháp luật, đảm bảo được tính răn đe giáo dục đối với bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Vũ Xuân V tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, đề nghị HĐXX đình chỉ việc xét xử đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vũ Xuân V. Xét kháng cáo của anh Phạm Duy T thì tại phiên tòa anh T không đưa ra được căn cứ, tài liệu chứng minh cho yêu cầu của mình. Bản thân bị cáo lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ như nhận định của cấp sơ thẩm. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cũng đã tự nguyện nộp tại cơ quan chi cục thi hành án huyện Ý Yên bồi thường cho người bị hại là 10.000.000^d. Tại phiên tòa bị cáo cũng đã nhận ra sai lầm của bản thân và xin lỗi người bị hại và xin tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại với tổng số tiền là 40.000.000^d nên đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo. Do vậy, kháng cáo của anh Phạm Duy T đề nghị tăng hình phạt, không cho bị cáo được hưởng án treo là không có căn cứ và không được chấp nhận.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 BLTTHS, sửa bản án sơ thẩm về phần dân sự. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo Vũ Xuân V 18 tháng tù nhưng cho hưởng

án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Vũ Xuân V cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 của BLDS, Điều 42 BLHS. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Phạm Duy T số tiền 40.000.000^d (*Bốn mươi triệu đồng*). Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại là 10.000.000^d và nộp tại cơ quan chi cục thi hành án huyện Ý Yên. Bị cáo còn tiếp tục bồi thường cho người bị hại là 30.000.000^d (*Ba mươi triệu đồng*).

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi người bị hại và đề nghị HĐXX phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo. Đối với số tiền 30.000.000^d bị cáo còn phải bồi thường cho người bị hại, bị cáo hứa trong thời hạn một tháng kể từ ngày xét xử phúc thẩm thì bị cáo sẽ thanh toán toàn bộ số tiền còn thiếu là 30.000.000^d.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Xuân V, bị hại Phạm Duy T làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có căn cứ xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Xét yêu cầu rút kháng cáo của bị cáo Vũ Xuân V thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Xuân V rút toàn bộ kháng cáo. HĐXX xét thấy bị cáo Vũ Xuân V là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc và không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với vụ án nên căn cứ Điều 342; Điều 348; điểm đ khoản 1 Điều 355 BLTTHS, đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu rút kháng cáo của bị cáo nên đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của bị cáo Vũ Xuân V.

[3] Xét kháng cáo của người bị hại yêu cầu cấp phúc thẩm tăng hình phạt và xử tù giam đối với bị cáo V. Tăng mức bồi thường dân sự và buộc bị cáo bồi thường cho anh Phạm Duy T với tổng số tiền là 130.000.000^d. Hội đồng xét xử nhận định: Khoảng 17^h ngày 31-01-2022, tại gia đình nhà Vũ Xuân V ở Đội 6, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định, Vũ Xuân V đã có hành vi dùng một con dao (*dạng dao Thái Lan*) dài 27cm, chuôi dao bằng nhựa màu đen dài 11cm, lưỡi dao kim loại màu trắng dài 16cm, bản dao rộng 3,5cm, đầu vát nhọn và một đoạn gậy gỗ nhãn dài 65cm là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Phạm Duy T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8% (*Tám phần trăm*). Hành vi nêu trên của Vũ Xuân V đã bị truy tố và xét xử về tội

“Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3.1] Với tính chất mức độ hành vi phạm tội, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ nhân thân của bị cáo, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xử phạt Vũ Xuân V 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là tương đối phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Việt Nam. Tại cấp phúc thẩm, anh T không đưa ra được tài liệu chứng cứ nào mới cũng như căn cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo. Ngoài ra, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường thêm cho người bị hại về phần bồi thường trách nhiệm dân sự. Do vậy, cần giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo như cấp sơ thẩm đã tuyên là thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo.

[3.2] Xét yêu cầu của người bị hại buộc bị cáo phải bồi thường tổn hại về sức khỏe, tinh thần, tiền viện phí, đi lại, công chăm sóc, ngày công làm việc trong quá trình điều trị thương tích với tổng số tiền là 130.000.000^d. HĐXX xét thấy, cấp sơ thẩm chấp nhận những chi phí hợp lý để buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại với tổng số tiền 25.107.000^d cũng là tương đối phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cũng đã tự nguyện nộp tại cơ quan chi cục thi hành án huyện Ý Yên để bồi thường cho người bị hại là 10.000.000^d. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo V cũng đã nhận ra sai lầm của bản thân và xin lỗi người bị hại và xin tự nguyện bồi thường cho người bị hại với tổng số tiền là 40.000.000^d nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đối với người bị hại. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Phạm Duy T số tiền 40.000.000^d (Bốn mươi triệu đồng). Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại là 10.000.000^d và nộp tại cơ quan chi cục thi hành án huyện Ý Yên. Bị cáo còn tiếp tục bồi thường cho người bị hại là 30.000.000^d (Ba mươi triệu đồng).

[3] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do sửa bản án án sơ thẩm, nên người kháng cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 342; Điều 348; điểm đ khoản 1 Điều 355 BLTTHS. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vũ Xuân V.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 BLTTHS. Chấp nhận một phần kháng cáo của anh Phạm Duy T. Sửa bản án sơ thẩm.

2.1. Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS; Xử phạt bị cáo Vũ Xuân V 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Vũ Xuân V cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590, Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, Điều 48 BLHS. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Vũ Xuân V tự nguyện bồi thường cho anh Phạm Duy T số tiền 40.000.000^d (*Bốn mươi triệu đồng*). được trừ số tiền 10.000.000^d bị cáo đã bồi thường cho anh T theo biên lai thu tiền số 0001997 ngày 19-8-2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định. Bị cáo Vũ Xuân V còn phải bồi thường cho anh Phạm Duy T số tiền 30.000.000^d (*Ba mươi triệu đồng*). Trong thời hạn một tháng kể từ ngày xét xử phúc thẩm, bị cáo có trách nhiệm thanh toán hết số tiền 30.000.000^d còn thiếu cho người bị hại.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn xin thi hành phần bồi thường, nếu bị cáo không bồi thường thì phải chịu trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 BLDS.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Anh Phạm Duy T và bị cáo Vũ Xuân V không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Vũ Xuân V phải nộp 244.700 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND - CA tỉnh Nam Định;
- TAND – VKS – CA huyện Ý Yên;
- Chi cục THA huyện Ý Yên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS, VP.

(đã ký)

Nguyễn Đức Cảnh